

Số: 20/2024/QĐ-TA

Bình Dương, ngày 20 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông Trần Hải Nam
- Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh Ly

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2024/QĐ-TA ngày 12 tháng 3 năm 2024, đối với:

Trần Văn H, sinh năm 1991, tại tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Số định danh cá nhân: 074091005273; Nơi cư trú: Số A, tổ B, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông: Trần Văn N1 (đã chết) và Nguyễn Thị N2. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18/05/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 80/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng.

Nhân thân: Ngày 12/3/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã nay là thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 77 ngày 12/3/2013.

Trần Văn H vắng mặt tại phiên họp không lý do.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Phạm Thị Thu N3 - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương (Theo Văn bản ủy quyền số 72/PLĐTBXH-PCTNXH ngày 15/3/2024).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Bà Nguyễn Thuý An – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ Quyết định số: 334/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của Chủ tịch UBND phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Trần Văn H. Đến ngày 06/02/2024, Chủ tịch UBND phường B ra quyết định số: 31/QĐ-UBND chấm dứt quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi

cur trú đối với **Trần Văn H**, do **H** còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và được xác định là người nghiện ma túy.

Ngày 06/02/2024, **Công an phường B, thành phố D** kết hợp với **Trung tâm y tế thành phố D** tiến hành kiểm tra xét nghiệm chất ma túy đối với **Trần Văn H**, kết quả dương tính với chất ma túy và **H** thừa nhận còn sử dụng ma túy, lần sử dụng gần nhất vào ngày 05/02/2024, loại ma túy sử dụng chất Methamphetamine. Do vậy, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương** ra Quyết định số: 32/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao cho gia đình quản lý trong thời gian lập thủ tục.

Ngày 06/03/2024, Trưởng **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D** đã ban hành Văn bản số 62/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Văn H**.

- Ý kiến cơ quan đề nghị tại phiên họp: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Văn H**, đề nghị đưa **H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 14 tháng đến 20 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, lời khai của **Trần Văn H** về việc sử dụng ma túy. Đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm đưa **Trần Văn H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Không.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

- Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D**, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án **thành phố D** xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Văn H** là đối tượng được áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tái nghiện. Do đó căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy 2021; điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

- Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Người bị đề nghị **Trần Văn H** vắng mặt tại phiên họp không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với **Trần Văn H** lập ngày 06/02/2024 do **H** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy ngày 07/03/2024 Tòa thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

- Về nội dung xem xét: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của **Trần Văn H** thể hiện **H** là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là chất Methamphetamine. Ngày 03/10/2023, bị Chủ tịch **UBND phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương** về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, đến ngày 06/02/2024, Chủ tịch **UBND phường B** ra quyết định chấm dứt quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú với lý do **H** còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và được xác định là người nghiện ma túy. Điều này phù hợp với Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 06/02/2024 của **Trung tâm Y tế thành phố D, tỉnh Bình Dương** (bút lục 09) xác định **Trần Văn H** là người nghiện ma túy. Như vậy, bản thân **Trần Văn H** đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn tái nghiện đã vi phạm khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; vi phạm qui định tại khoản 1, 16 Điều 2; khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Việc làm trên của **Trần Văn H** vi phạm quy định của pháp luật về quản lý Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân **Trần Văn H** là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Nhất là trong tình hình hiện nay hành vi mua bán chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp. Do vậy việc **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D** lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa **H** đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét **Trần Văn H** có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: **Trần Văn H** đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính đã bị xử lý. Do đó, hành vi của **Trần Văn H** thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc **Trần Văn H** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Đối với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D** trong việc đưa **Trần Văn H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Văn H.**

Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Văn H** là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương; Địa chỉ: **Ấp G, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D**, tỉnh Bình Dương có quyền kiến nghị; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ngày Tòa án công bố quyết định; Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trong hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D; Công an thành phố D** và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Trưởng Phòng LĐTBXH thành phố Dĩ An;
- Trưởng Công an thành phố Dĩ An;
- UBND phường Bình An;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Trần Hải Nam